

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA NHÂN DÂN TRONG VIỆC XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TẠI XÃ DƯƠNG XUÂN HỘI, HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH LONG AN

Factors affecting residents' satisfaction with a new advanced rural community construction in Duong Xuan Hoi village, Chau Thanh district, Long An province

Nguyễn Quang Phúc¹

¹Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam
nguyenquangphuclongan@gmail.com

Tóm tắt — Chương trình mục tiêu quốc gia trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An nhằm triển khai thực hiện các nội dung, cơ chế, chính sách, xác định trách nhiệm và mối quan hệ chỉ đạo giữa các cấp trong việc xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở phân tích thực trạng, tác giả đã đề xuất giải pháp như: Quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch xây dựng đã phê duyệt; tổ chức các lớp đào tạo; tập huấn về xây dựng nông thôn mới nâng cao nhằm nâng cao hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương giai đoạn 2021 - 2030.

Abstract — The national target program in advanced new rural construction in Duong Xuan Hoi commune, Chau Thanh district, Long An province aims to implement the contents, mechanisms, policies, identify responsibilities and relationships leadership system between levels in building new countryside. On the basis of analyzing the current situation, the author has proposed solutions such as: Strictly managing the implementation of the approved construction planning; organize training classes; training on advanced new rural construction in order to improve the effectiveness of the local new rural construction program in the period of 2021 - 2030.

Từ khóa — Chương trình, xây dựng nông thôn mới, xã Dương Xuân Hội, program, building new rural area.

1. Đặt vấn đề

Xây dựng nông thôn mới nâng cao là một chủ trương lớn, mang tính chất lâu dài cần phải tiến hành một cách bền bỉ, vững chắc trên cơ sở phát huy sáng kiến và kinh nghiệm của nhân dân, đồng thời phải đạt được sự hài lòng của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Đây không chỉ là công việc ở cấp cơ sở gắn liền với cộng đồng dân cư mà còn là nhiệm vụ của chính các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị xã hội. Trong những năm qua, cùng với cả nước đoàn kết chung tay xây dựng nông thôn mới, huyện Châu Thành đã giải quyết được nhiều vấn đề then chốt trong nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao trên quê hương Long An.

Tiến trình xây dựng nông thôn mới được đánh giá gián tiếp thông qua sự đóng góp của người dân. Người dân đã đóng góp công sức, vật chất vào quá trình xây dựng nông thôn mới nên họ vừa là người tham gia thực hiện vừa là người hưởng thụ cuối cùng của hoạt động này. Tác giả đang công tác tại Ủy ban nhân dân xã Dương Xuân Hội - địa phương đang tiến hành thực hiện chủ trương xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Đó là lý do tác giả chọn đề tài “Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhân dân trong việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao tại xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An” làm chủ đề nghiên cứu.

2. Cơ sở lý thuyết về xây dựng nông thôn mới

2.1. Khái niệm nông thôn mới

Theo cách hiểu thông thường “nông thôn” được dùng để chỉ vùng làng quê, nơi dân cư chủ yếu sống bằng sản xuất nông nghiệp.

Theo Hoàng Phê và cộng sự (1994) thì từ nông thôn được giải thích là “*Nông thôn là nơi làng mạc sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp khác với thành thị*”.

Theo từ điển Bách khoa Việt Nam (2003) cũng giải thích tương tự: “*Nông thôn là phần lãnh thổ của một nước hay của một đơn vị hành chính nằm ngoài lãnh thổ đô thị, có môi trường tự nhiên, hoàn cảnh kinh tế - xã hội, điều kiện sống khác biệt với thành thị và cư dân chủ yếu làm nông nghiệp*”.

Để nhận diện vùng nông thôn truyền thống, người ta thường so sánh với vùng đô thị để tìm ra những nét khác biệt giữa đô thị và nông thôn. Nông thôn truyền thống thường có những đặc trưng cơ bản là:

Thứ nhất, nông thôn là những vùng làng mạc, khác với thành thị, sinh thái nông thôn mang nhiều yếu tố tự nhiên như nhà cửa, ruộng vườn, ao hồ,... thường gắn liền với điều kiện địa lý sẵn có, ít được cải tạo nên còn một số hạn chế cho giao lưu kinh tế, văn hóa.

Thứ hai, kinh tế nông thôn chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, trồng trọt và chăn nuôi là chính, ngoài ra còn có các nghề đánh bắt thủy sản, thủ công, chế biến lương thực, thực phẩm, buôn bán nhỏ theo hộ gia đình.

Thứ ba, nông thôn có lối sống đặc thù - lối sống nông thôn. Đó là lối sống của các cộng đồng dân cư được hình thành chủ yếu trên cơ sở của hoạt động nông nghiệp.

Thứ tư, văn hóa nông thôn là một loại hình văn hóa đặc thù mang đậm nét dân gian, truyền thống văn hóa dân tộc.

2.2. Xây dựng nông thôn mới nâng cao

Nông thôn ở nước ta là một khu vực rộng lớn, môi trường sống của đông đảo dân cư, nơi bảo tồn, lưu giữ và phát huy những phong tục, tập quán, các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc. Đây là địa bàn có dân số đông nhất ở nước ta hiện nay. Trải qua nhiều giai đoạn của lịch sử, vùng nông thôn luôn là lực lượng đồng hành, gắn bó với Đảng, góp phần làm nên những thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Tuy nhiên trong đời sống hiện nay, người dân nông thôn lại đang gặp nhiều khó khăn và là bộ phận ít được hưởng lợi nhất từ các thành quả phát triển kinh tế. Chính từ đó, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết về phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao nhằm cải thiện, nâng cao đời sống cho người dân vùng nông thôn, đặc biệt là người nông dân. Trong đó toàn diện nhất là Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa X về “*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn*” với trọng tâm là xây dựng NTM ở các địa phương trong cả nước.

2.3. Mục tiêu, ý nghĩa của việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Xây dựng NTM nâng cao là cuộc cách mạng và cuộc vận động lớn để cộng đồng dân cư nông thôn đồng lòng xây dựng thôn, ấp, xã khang trang, sạch đẹp; phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ một cách toàn diện; có nếp sống văn hoá, môi trường sống được đảm bảo; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao.

Thực hiện đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đã đạt nhiều thành tựu to lớn. Tuy nhiên, nhiều thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế. Kết cấu hạ tầng nông thôn như: Điện, đường, trường, trạm, chợ, thủy lợi còn nhiều hạn chế; sản xuất nông nghiệp manh mún, nhỏ lẻ, chất lượng nông sản còn thấp, bảo quản chế biến chưa gắn với thị trường tiêu thụ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với cơ cấu lao động, ứng dụng khoa học công nghệ còn chậm. Thu nhập của người nông dân còn thấp, còn tỷ lệ hộ nghèo tại xã; kinh tế hộ, kinh tế hợp tác xã còn yếu; đời sống tinh thần của người dân còn hạn chế, nhiều nét văn hoá truyền thống đang có nguy cơ mai một; môi trường tại nông thôn còn nhiều vấn đề bức xúc. Vì vậy, phải tiến hành xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

3. Xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội tại địa phương

Xã Dương Xuân Hội thuộc vùng thượng của huyện Châu Thành cách trung tâm huyện 1,5 km theo đường tỉnh 827C, phía Bắc giáp thị trấn Tầm Vu và xã Hiệp Thạnh, phía Nam giáp xã Long Trì, phía đông giáp xã An Lục Long, phía Tây giáp xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Diện tích tự nhiên của xã là 672,33 ha trong đó diện tích đất nông nghiệp khoảng 547,99 ha, diện tích đất phi nông nghiệp khoảng 124,34 ha. Toàn xã hiện có 4 ấp: Vĩnh Xuân A, Vĩnh Xuân B, Mỹ Xuân, Hội Xuân.

Dương Xuân Hội nằm bên trong hệ thống đê bao sông Vàm Cỏ nên chủ động được nguồn nước ngọt để phục vụ tưới tiêu cho các loại cây trồng. Có sông Tầm Vu chảy qua các ấp của xã và nguồn nước ngọt từ đập Bảo Định chảy về, nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, trong năm có hai mùa rõ rệt là mùa khô và mùa mưa. Nguồn nước mặt của xã được lấy từ hệ thống kênh thông qua rạch bà Lý phục vụ tốt cho sản xuất. Nguồn nước ngầm có trữ lượng lớn và chất lượng tốt, với độ sâu khai thác từ 300 m đến 350 m.

Xã hiện có 1.543 hộ gia đình với dân số 5.609 khoảng người, đa số người dân sống bằng nghề nông với cây trồng chủ lực là cây thanh long, một số ít hộ sống bằng nghề buôn bán nhỏ dọc theo đường tỉnh 827C và đường Đỗ Tường Tự. Xã còn 1 hộ nghèo đa chiều chiếm 0,06%, 20 hộ cận nghèo chiếm 1,509%. Số lao động qua đào tạo là 2.217 người chiếm 70,03% trong tổng số lao động 3.394 người.

3.2. Thực trạng xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

3.2.1. Chỉ tiêu về quy hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao:

Toàn bộ các xã trên địa bàn huyện đã phê duyệt quy hoạch xây dựng NTM, huyện ban hành quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch và công bố công khai trước nhân dân. Các đồ án được phê duyệt cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý, phát triển của địa phương. Tuy nhiên, một số đồ án quy hoạch NTM nâng cao với khả năng định hướng liên kết vùng trong xây dựng hạ tầng khung chưa hoàn thiện. Do đó, huyện đã tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch nhằm đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tế phát triển tại địa phương.

3.2.2. Chỉ tiêu về cơ sở hạ tầng, kinh tế:

Toàn xã Dương Xuân Hội hiện có 9,32 km đường giao thông, trong đó đường bê tông nhựa 3,4 km, đường láng nhựa là 2,8 km và đường bê tông 3,12 km. Xã Dương Xuân Hội đáp ứng các tiêu chí về hệ thống giao thông của chương trình NTM nâng cao.

Toàn xã hiện có 16 tuyến đường do địa phương quản lý và đã được đầu tư theo tiêu chuẩn đạt tỷ lệ 100%. Các tuyến đường trong xã đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện và kết nối tới trung tâm hành chính huyện. Cấp kỹ thuật các đường xã đạt tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô theo TCVN 4054:2005; đường giao thông đều đạt tối thiểu là cấp IV đồng bằng cả về bề rộng mặt đường và vận tốc thiết kế. Các tuyến đường do xã quản lý hàng năm đều được thực hiện duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và đảm bảo xe ô tô đi lại thuận tiện quanh năm. Nguồn kinh phí thực hiện cho việc duy tu sửa chữa các tuyến đường trong giai đoạn 2011 - 2019 hơn 61,9 tỷ đồng (từ nguồn ngân sách tỉnh và huyện). Hệ thống cầu, cống trên các tuyến đường được xây dựng kiên cố, phù hợp với cấp đường theo quy hoạch. Trên các tuyến đường xã có 6 cầu bê tông cốt thép kiên cố, hiện tại xã Dương Xuân Hội không quy hoạch bến xe khách.

Xã hiện có 5,9 km kênh mương; 4 cống tưới và tiêu nước. Đến cuối năm 2019, tính trên toàn xã Dương Xuân Hội, diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới, tiêu chủ động đạt 100%. Xã đã kiện toàn tổ chức bộ máy và triển khai có hiệu quả các hoạt động phòng, chống thiên tai.

Hệ thống thủy lợi gồm có 5,9 km kênh rạch; 4 công thủy lợi được xây dựng phù hợp với quy hoạch hệ thống thủy lợi của huyện Châu Thành.

Mạng lưới cung cấp điện được đầu tư hoàn chỉnh, giai đoạn từ 2011 - 2018 xã đã nâng cấp và đầu tư xây dựng thêm 3 đường dây trung thế với chiều dài 5,3 km; 25 đường dây hạ thế với chiều dài 14,8 km và 466 trạm biến áp. Tổng kinh phí thực hiện 71,9 tỷ đồng (vốn doanh nghiệp 51,7 tỷ đồng, vốn ngân sách 4,2 tỷ đồng, vốn nhân dân đóng góp 16 tỷ đồng).

Bảng 1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

Nội dung tiêu chí	Kết quả cần đạt	Thực tế			
		Hồi Xuân	Mỹ Xuân	Vĩnh Xuân A	Vĩnh Xuân B
Có mô hình phát triển sản xuất hiệu quả, người dân tham gia hợp tác xã hoặc liên kết sản xuất hàng hóa, sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Hộ dân sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản các ấp ký cam kết không lạm dụng hoặc sử dụng chất cấm trong sản xuất kinh doanh	100%	100%	100%	100%	100%
Không có hộ sản xuất, kinh doanh các mặt hàng vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước	100%	100%	100%	100%	100%

Nguồn: UBND xã Dương Xuân Hội

Với mục tiêu của chương trình là nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn, trong đó việc cải thiện thu nhập cho người dân là yếu tố cốt lõi. Việc đổi mới phương thức sản xuất nông nghiệp như nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất, đầu tư có trọng điểm vào các ngành nông nghiệp có thế mạnh, nông nghiệp có hàm lượng chất xám cao, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Năng suất lúa của xã liên tục tăng, năm 2011 đạt 11,2 tấn/ha/năm, đến năm 2020 đạt 12,76 tấn/ha/năm, tỷ lệ tăng 13,93%.

Theo số liệu của các ấp và phòng thống kê, thu nhập bình quân đầu người tương ứng năm 2011 đạt 45,6 triệu đồng/người/năm, năm 2015 đạt 66,55 triệu đồng/người/năm và năm 2020 đạt 89,3 triệu đồng/người/năm. Tuy nhiên, mức thu nhập này còn thấp hơn mức trung bình của toàn tỉnh là 92,6 triệu đồng/người/năm.

3.2.3. Chỉ tiêu về văn hóa, xã hội, giáo dục và y tế:

Các hộ gia đình có ý thức xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đảm bảo ở các ấp thực hiện tốt nếp sống văn minh trong tình làng, nghĩa xóm được khơi dậy cụ thể ấp Hồi Xuân năm 2019 các hộ gia đình đạt danh hiệu “gia đình văn hóa” với tổng số 91/95 hộ đạt gia đình văn hóa chiếm 93% so với tổng số hộ. Các ấp đạt văn hóa 2 năm liên tục, chi bộ, các đoàn thể nhân dân trong ấp đều hoàn tốt nhiệm vụ.

Hoạt động chăm lo cho sự nghiệp giáo dục trong những năm qua luôn là mục tiêu chính và được đặt lên hàng đầu. Chính vì vậy, hoạt động giáo dục đào tạo luôn được Đảng bộ, chính quyền xã, cán bộ ấp, quan tâm chỉ đạo. Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông hoặc học bổ túc, học nghề đạt trên 90%. Lực lượng lao động được đào tạo dài hạn có chứng chỉ, tốt nghiệp từ trung cấp từng bước được nâng lên. Tính đến cuối năm 2019, trường mẫu giáo và trường tiểu học tại xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia tại quyết định số 4134/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh Long An đạt tỷ lệ 100%.

Trạm y tế xã được đầu tư xây mới, nâng cấp và bổ sung trang thiết bị thiết yếu đạt chuẩn theo quy định, có bác sĩ đảm bảo công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

Bảng 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

STT	Ấp	Mức độ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi	Mức độ phổ cập giáo dục tiểu học	Mức độ phổ cập giáo dục THCS	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học THPT (%)	Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo (%)
1	Ấp Vĩnh Xuân A	Đạt chuẩn	3	3	97,2	77,6
2	Ấp Vĩnh Xuân B	Đạt chuẩn	3	3	97,27	76,2
3	Ấp Mỹ Xuân	Đạt chuẩn	3	3	98,34	74,5
4	Ấp Hồi Xuân	Đạt chuẩn	3	3	96,13	75,6
Toàn xã					97,27	75,98

Nguồn: UBND xã Dương Xuân Hội

Xã đã được công nhận đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế (tăng so với năm 2011); tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,72% (tăng 37,42% so với năm 2011); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi 6,5% (giảm 3,08% so với năm 2011).

Bảng 3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong lĩnh vực y tế

STT	Ấp	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT (%)	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể trạng thấp còi (%)
1	Vĩnh Xuân A	95,22	5,26
2	Vĩnh Xuân B	97,67	6,62
3	Mỹ Xuân	95,50	7,79
4	Hồi Xuân	98,47	6,31
Toàn xã		96,72	6,5

Nguồn: UBND xã Dương Xuân Hội

Hoạt động y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân cũng được quan tâm nên trong những năm qua các chỉ tiêu nhiệm vụ về hoạt động y tế luôn hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt là các nội dung trong chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Qua rà soát, thống kê tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đã tăng qua các năm.

Bảng 4. Kết quả thực hiện các tiêu chí về y tế

Nội dung tiêu chí	Kết quả cần đạt	Thực tế			
		Hồi Xuân	Mỹ Xuân	Vĩnh Xuân A	Vĩnh Xuân B
Có tối thiểu 1 nhân viên y tế được đào tạo chuyên môn theo khung chương trình do Bộ Y tế quy định, thường xuyên hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Khoảng 85% người dân trong ấp tham gia bảo hiểm y tế	85%	89,60%	84,6%	82,7%	84,3%
Hộ dân trong ấp có tủ thuốc y tế gia đình	100%	100%	50%	50%	50%

Nguồn: UBND xã Dương Xuân Hội

3.2.4. Chỉ tiêu về trật tự an toàn xã hội:

Thực hiện tốt quy chế dân chủ phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân luôn được chi bộ Đảng chú trọng, công khai dân chủ được thực hiện từ khâu ra nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo tổ chức thực hiện, mọi công việc dân đều được biết, được bàn, được làm và được kiểm tra. Mọi chính sách pháp luật đều được phổ biến triển khai đến nhân dân theo đúng quy trình bảo đảm dân chủ, thực hiện hoạt động bình xét gia đình văn hóa theo đúng quy trình, trình tự hướng dẫn của cấp trên.

Bảng 5. Tiêu chí phổ biến pháp luật, thực hiện quy ước cộng đồng dân cư

Nội dung tiêu chí	Kết quả cần đạt	Thực tế			
		Hội Xuân	Mỹ Xuân	Vĩnh Xuân A	Vĩnh Xuân B
Người dân được phổ biến và chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, quy ước, hương ước của ấp	100%	100%	100%	100%	100%

Nguồn: UBND xã Dương Xuân Hội

Các ấp đã xây dựng được hương ước, quy ước, tích cực tuyên truyền, vận động từng gia đình phát huy tính tự giác, gương mẫu trong việc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước.

3.2.5. Tổng kết rút kinh nghiệm:

Hàng năm, Hội đồng nhân dân (HĐND) xã xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát các địa phương về tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và các lĩnh vực chuyên ngành như: Hoạt động xây dựng NTM nâng cao, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc đầu tư kiên cố hóa trường lớp, thực hiện chính sách người có công, quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong giai đoạn 2011 - 2020, HĐND xã đã tổ chức trên 25 cuộc giám sát về xây dựng NTM nâng cao tại xã Dương Xuân Hội.

3.3. Đánh giá chung về hiệu quả xây dựng nông thôn mới nâng cao

3.3.1. Những kết quả đạt được:

Xây dựng NTM nâng cao góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương. Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã đã nỗ lực phấn đấu, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông dân, nông thôn, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cơ cấu kinh tế đang có sự chuyển biến tích cực, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư như đường giao thông, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa.

NTM nâng cao góp phần thay đổi tư duy sản xuất của người nông dân đã có những chuyển biến tích cực, việc tiếp cận và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Chuyển từ sản xuất manh mún sang sản xuất tập trung, mang tính hàng hóa, phát triển các mô hình mới trong sản xuất nông nghiệp giúp gia tăng cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả kinh tế so với năm 2011. Từ đó góp phần nâng cao năng suất, sản lượng canh tác, tạo việc làm mới trong xã, nâng cao thu nhập cho nông dân, giảm dần tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo.

3.3.2. Những hạn chế và nguyên nhân:

Hoạt động chỉ đạo thực hiện chương trình có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân còn chưa thật đầy đủ; sự lãnh đạo, chỉ đạo chưa sâu sát, thiếu quyết liệt và nguồn lực đầu tư còn hạn chế.

Việc lập quy hoạch và thực hiện quy hoạch NTM nâng cao còn gặp một số khó khăn. Quy hoạch được phê duyệt phát sinh nhiều nội dung cần điều chỉnh, nhất là quy hoạch sản xuất nông nghiệp, quy hoạch hạ tầng giao thông đến nay chưa được điều chỉnh.

4. Một số giải pháp

4.1. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về xây dựng nông thôn mới nâng cao

Để nâng cao năng lực cho đội ngũ cơ sở, trước hết cần quy hoạch đào tạo cán bộ quản lý, lãnh đạo. Cải cách nội dung chương trình đào tạo theo hướng tăng cường kỹ năng thực hành, gắn với những công việc cụ thể trong thực tiễn lãnh đạo, quản lý cơ sở.

4.2. Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất

Tiếp tục thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái nhằm mục tiêu sản xuất hàng hoá

chất lượng, lấy nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao làm mục tiêu phấn đấu, tăng thu nhập người nông dân trên mỗi ha canh tác. Gắn phát triển nông nghiệp với du lịch trên địa bàn, phấn đấu tăng trưởng sản xuất nông nghiệp từ 2,5 - 3%; giá trị sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản trên mỗi ha đất nông nghiệp đạt bình quân từ 200 triệu đồng trở lên, tỷ trọng kinh tế nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế do xã quản lý là 80%.

4.3. Giải pháp tuyên truyền

Trong sự nghiệp xây dựng NTM nâng cao hiện nay, người nông dân giữ vị trí là “*chủ thể*”, đây là sự khẳng định đúng đắn và cần thiết nhằm phát huy nhân tố con người, khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng của người nông dân vào công cuộc xây dựng NTM cả về kinh tế, văn hóa, xã hội đồng thời bảo đảm những quyền lợi chính đáng của họ. Phát huy vai trò người nông dân là thực hiện đồng bộ, có hệ thống các biện pháp về kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục, y tế, môi trường góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng phát huy truyền thống dân tộc.

4.4. Chú trọng vốn đầu tư cho chương trình

Tập trung vốn ngân sách ưu tiên cho xây dựng công trình giao thông, nhà văn hóa, hệ thống nước sinh hoạt, hoạt động khuyến nông, hỗ trợ nguyên vật liệu đầu vào, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất. Khuyến khích và mở rộng tín dụng nông thôn đầu tư vào phát triển nông nghiệp, thủy sản, áp dụng các tiêu chuẩn Viet Gap, Global Gap giúp nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm tại xã. Tiếp tục thực hiện hỗ trợ lãi suất tín dụng nông thôn cho các dự án đầu tư xây dựng các vùng sản xuất hàng hoá tập trung đối với một số sản phẩm chiến lược, sản phẩm chủ lực của xã.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Dân vận Trung ương (2016). *Dân vận với chương trình xây dựng nông thôn mới*. Nhà xuất bản Lao động.
- [2] Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2013). *Hướng dẫn xây dựng nông thôn mới cấp xã*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- [3] Hoàng Phê và cộng sự (1994). *Từ điển tiếng Việt*. Nhà xuất bản Hồng Đức.
- [4] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam (2003). *Từ điển Bách khoa Việt Nam tập 3*. Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa.
- [5] Nguyễn Văn Bích (2016). *Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sau 30 năm đổi mới – Quá khứ và hiện tại*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia.
- [6] Phòng Thống kê huyện Châu Thành (2020). *Thống kê các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội huyện Châu Thành giai đoạn 2015 - 2020*.
- [7] Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (2017). *Quyết định số 4134/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 về việc Công nhận trường đạt chuẩn quốc gia*.
- [8] Ủy ban nhân dân xã Dương Xuân Hội (2016). *Tổng kết kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015*.
- [9] Ủy ban nhân dân xã Dương Xuân Hội (2021). *Tổng kết kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020*.

Ngày nhận: 12/8/2022

Ngày duyệt đăng: 18/11/2022